**Số: 5923428**

| | BMW 320i SPORTLINE 2026 | Kia New Carnival 2.2D Signature 7S |
|---|---|---|
| **Giá niêm yết:** | **1.649.000.000đ** | **1.569.000.000đ** |
| **KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:** | | |
| Kích thước tổng thể (mm) | 4713 x 1827 x 1440 | 5155 x 2010 x 1775 |
| Chiều dài cơ sở (mm) | 2.851 | 3090 |
| Bán kính quay vòng tối thiểu (mm) | 5.300 | 5800 |
| Khoảng sáng gầm xe (mm) | 135 đến 141 | 172 |
| Khối lượng không tải (kg) | 1515 | 2150 |
| Khối lượng toàn tải (kg) | 2070 | 2780 |
| Thể tích khoang hành lý (L) | 480 | 1139 - 2460 |
| Dung tích thùng nhiên liệu (L) | 59 | 72 |
| Số chỗ ngồi | 5 | 7 |
| Nguồn gốc | Lắp ráp trong nước | SX-LR trong nước |
| **DẪN ĐỘNG - KHUNG GẦM:** | | |
| Loại động cơ | I4 2.0L TwinPower Turbo | Smartstream D2.2 |
| Dung tích xi lanh (cc) | 1.998 | 2151 |
| Công suất cực đại (hp @ rpm) | 135 kW (184 HP) @ 5000-6500 vòng/phút | 199 / 3800 |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm) | 300 Nm @ 1350-4000 vòng/phút | 440 / 1750-2750 |
| Hộp số | 8AT Steptronic | 8AT |
| Hệ thống dẫn động | Cầu sau (RWD) | Cầu trước (FWD) |
| Hệ thống treo trước | Mc Pherson tay đòn kép | Mc Pherson |
| Hệ thống treo sau | Liên kết đa điểm | Liên kết đa điểm |
| Hệ thống phanh trước | Đĩa | Đĩa thông gió |
| Hệ thống phanh sau | Đĩa | Đĩa đặc |
| Thông số lốp xe | 225/40 R18 | 235/55 R19 |
| Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km) | 9.19 | 7.8 |
| Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km) | 7.5 | 5.7 |
| Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km) | 7.05 | 6.5 |
| Hệ thống dừng/Khởi động động cơ thông minh | Có | |
| Chế độ lái | Tùy chỉnh 03 chế độ lái: Comfort, Eco Pro, Sport | Normal/Eco/Sport/Smart |
| Chế độ địa hình | - | |
| Trang bị khác | - | |
| **NGOẠI THẤT:** | | |
| Cụm đèn trước | BMW LED | LED Projector |
| Đèn trước tự động bật/tắt | Có | ● |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần | Có | ● |
| Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu | Có | |
| Đèn trước mở rộng góc chiếu | - | ● |
| Đèn ban ngày LED | Có | ● |
| Đèn sương mù | - | LED |
| Cụm đèn sau | BMW LED | LED |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện | Có | ● |

| | | |
|---|---|---|
| Gạt mưa tự động | Có | ● |
| Cửa sổ trời | - | Cửa sổ trời đôi |
| Trang bị khác | - | Baga mui, Cốp điện, Bệ bước chân, Cửa hông trượt điện |

**NỘI THẤT - TIỆN NGHI:**

| | | |
|---|---|---|
| Vô lăng bọc da | Có | ● + sưởi |
| Chất liệu ghế | Da Sensatec | Da |
| Ghế người lái chỉnh điện | Có | ● |
| Ghế người lái có nhớ vị trí | Có | ● |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ | - | |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | Có | ● |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát | - | ● |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi | - | ● |
| Hàng ghế trước có tính năng massage | - | |
| Tính năng cửa hít | - | |
| Kính cửa sổ chỉnh điện | Có | ● |
| Màn hình đồng hồ đa thông tin | Màn hình đa thông tin 12.3-inch | 12.3" |
| Màn hình HUD | - | |
| Màn hình giải trí trung tâm | Màn hình điều khiển trung tâm 14.9-inch | 12.3" |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto | Có | Không dây |
| Hệ thống điều hòa tự động | Có | ● |
| Số vùng khí hậu điều hòa | 3 | 3 |
| Cửa gió cho hàng ghế sau | Có | Hàng 2 và 3 |
| Chìa khóa thông minh | Có | ● |
| Khởi động nút bấm | Có | ● |
| Khởi động từ xa | Có | ● |
| Hệ thống âm thanh | Hệ thống âm thanh Harman Kardon, 16 loa, công suất 464W | 12 loa Bose |
| Lẫy chuyển số | Có | ● |
| Sạc không dây Qi | Có | ● |
| Phanh đỗ điện tử | Có | ● |
| Giữ phanh tự động Autohold | Có | ● |
| Đèn trang trí nội thất | Có | ● |
| Rèm che nắng | - | ● ( hàng 2 và 3) |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX | Có | ● |
| Trang bị khác | - | Hàng ghế 2 chỉnh điện, tích hợp sưởi, làm mát |

**AN TOÀN:**

| | | |
|---|---|---|
| Số túi khí | 6 | 8 |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS | Có | ● |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD | Có | ● |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA | Có | ● |
| Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS | Có | ● |
| Hệ thống cân bằng điện tử | Có | ● |
| Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS | Có | ● |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA | Có | ● |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa | Có | ● |

| | | |
|---|---|---|
| Hệ thống cảnh báo chống trộm | - | ● |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe | Có | Trước, sau, bên hông |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù | - | ● |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | - | ● |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường | - | ● |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường | - | ● |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động | Có | ● |
| Hệ thống điều khiển hành trình | - | |
| Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng | Có | ● |
| Hệ thống cảnh báo áp suất lốp | Có | ● |
| Camera lùi | Có | Camera 360 |